

Một chút tâm tình với Đức cha Nguyễn Văn Long

Tác Giả: Pascal Nguyễn Ngọc Tấn nh ofm
Thứ Hai, 07 Tháng 5 Năm 2012 05:38

ngoài tính thẳng thắn và can đảm, Đức Cha còn cho thấy lòng giàu lòng bác ái tha thiết với quê hương, đất nước, với người nghèo, người bị áp bức, bóc lột, giàu lòng tin cậy và tận tụy của người

Kính thưa Đức Cha,



Đức Giám mục Vincent Nguyễn Văn Long

Trước khi viết lá thư này, con đã ngỡ ngàng. Đức Cha là linh mục Việt Nam ba mươi hai năm, và là người đầu tiên tại Úc được bổ nhiệm làm Giám mục Phó tá. Ngay từ lúc thông tin này được loan đi, Đức Cha đã lôi kéo sự chú ý của công luận, phù hợp với Đức Cha trong đó có lá thư vàng ba sắc đỏ, đến nay người ta tuyên bố qua đó Đức Cha công khai nhìn nhận căn cước và biên giới của mình mà có thể bị xem như căn cứ của xã hội. Trong thời gian một tuần sao đang lên của Đức Cha mà một linh mục như con, dám mon men ngó nghiêng nhìn chằm chằm ra “thầy người ta sang bắt quàng làm họ” hay sao, cho dù thầy cũng như con, đầu thu của dòng họ Phan, con cái thánh Phan-xi-cô Át-xi-di. Nhưng yêu cầu cùng đã khiến con mạnh mẽ viết thư này, chính là bài giảng của Đức Cha tại một nhà thờ bên Úc nhân ngày 30 tháng 04 vừa qua, ngày mà Đức Cha đau đớn gọi là ngày “quốc nạn”.

Thú thật với Đức Cha, con sẽ bài giảng của các giám mục khác. Có ý nghĩ là có mũ, có gậy rồi, nhưng phán gì cũng được, dài bao nhiêu cũng được, có ai dám cãi đâu! Đức Cha nói có anh em linh mục tuyên bố: “Bí quyết ông đó sẽ chết, tôi sẽ không đứng tên ông!” Có vẻ khi giảng xong nói toàn những chuyện thiêng liêng cao cả trên chín tầng mây, và khác nhau, chứ nghĩa thì nhiều, ý tứ chằm chằm bao nhiêu. Sẽ sẽ vậy với Đức Cha hiểu cho tôi sao con được.

Dám nói thẳng, nói thật

Đầu tiên đáng chú ý trong bài giảng của Đức Cha, theo con, đó là tính thẳng thắn và lòng can đảm. Đầu tiên nhiên là Đức Cha không né tránh, không nói vòng vo tam quốc, kiêu ba phách, huênh hoang theo chiều bài “đôi thơ” và “hợp tác”! Đức Cha đã không ngần ngại gọi ngày 30 tháng 04 năm 1975 là ngày “Quốc Nạn”, khi đó cho bao đau thương, bao tai họa xảy ra cho đất nước, cho dân tộc Việt Nam. Khi đó chấp nhận “những bất công của lịch sử”, Đức Cha không chỉ làm một thói quen liệt kê những gì mà những đau thương khi đi từ ngày 30 tháng 04 năm 1975, nhưng còn vạch mặt tên những tác nhân của các biến cố đó. Vì không thể rút gọn nên xin phép trích dẫn đoạn này: “Biến cố 30 tháng 4 năm 1975

Một chút tâm tình với Đấng cha Nguyễn Văn Long

Tác Giả: Pascal Nguyễn Ngọc Thọ nh ofm
Thứ Hai, 07 Tháng 5 Năm 2012 05:38

đánh dấu một khúc ngoặt quan trọng trong lịch sử Việt Nam cận đại. Nó cũng đánh dấu một bước tiến của dân tộc bằng những thành tựu văn hóa và dân tộc Việt Nam. Khi bao nhiêu bom đạn của cuộc chiến ý thức hệ đã gây chết chóc thương tích và tàn phá trên những người dân vô tội; khi bao nhiêu những chiến sĩ bỏ mình nơi chiến trường, những thân thể không một mảnh hay chết đói mòn mỏi trong các trại cải tạo; khi những thanh niên binh biến trong một xã hội vô nhân bản; khi các tri thức và những người ra đi, làm nên nhân trên biển cả trong bao nhiêu những cơn bão; khi các khế dân Việt tại quốc nội phải sống trong một xã hội hoàn toàn băng hoại, bị cai trị bởi một chính thức đã bỏ đạo đức trong thế giới hiện đại; khi những người dân lao động vô tội bị bóc lột và có các hệ thống đóng góp vào tiến trình cạnh tranh thế giới. Đây chính là những mảnh nhát của người nhìn đời lạnh lùng của các chiến binh hay một nhóm người còn mang dấu vết thù chia rẽ. Những đây là những bước tiến của lịch sử mà chỉ khi được khai thông mới mở ra một kỷ nguyên mới cho dân tộc.”

Thị sự đời ánh sáng Lời Chúa

Ngày 30 tháng 04 thế kỷ này vào Mùa Phục Sinh là thị gian Giáo Hội mừng Chúa Ki-tô sống lại. Cũng như các công đoàn Do-thái lúc bấy giờ, công đoàn Ki-tô hữu tiên khởi tiếp tục đời Lời Chúa, những thị nay, đời đời ánh sáng Chúa Ki-tô phục sinh. Câu thánh vịnh “Thần đá người thi xây lo ngại bởi lời trăn nên đá thần góc thần” (Tv 117,22) không chỉ là một câu nói văn vẻ, những qua cuộc thế gian khó của Chúa Ki-tô, rồi đến với Ngài thì cõi chết phục sinh thì các Ki-tô hữu đã hiểu ra ai là thần xây, ai là thần đá. Đến với Đấng Cha hôm nay cũng vậy, Đấng Cha không chỉ đời Lời Chúa và đời lời đó, những đã đem Lời Chúa chiếu soi các câu chuyện thị sự đời những ra ai là thần xây, ai là thần đá. Con không có khả năng rút gân mà chỉ xin phép trích dẫn nguyên văn: “Trong bối cảnh của đời thế chúng ta hôm nay, ‘người thi xây’ là ai nếu không phải là chủ phi nhân vong bản; ‘người thi xây’ là ai nếu không phải là những công nhân đàn áp công nhân chế độ đại của người dân vô tội như công an, cảnh sát đời và côn đồ. Và ‘phi nhân đá bởi họ lo ngại bởi’ là ai nếu không phải là những người đời tranh cho công lý và sự thật, là người giáo dân Thái Hà với lá cây vắn tu, là Đấng Chiêm với một cây thánh giá, là Công Đu với một nghĩa trang thiêng liêng, là anh Việt Khang với một bài ca ái quốc, hay là dân oan với chủ những thị kêu than vô vọng...”

Thán phục lòng yêu nước

Chức vụ của bài giảng của Đấng Cha, sự có không ít người kể chuyện trong hàng giáo phẩm Việt Nam, trên môi miệng: “Ông ấy không sống thị Việt Nam, muốn nói gì mà chúng đời!” Trách nhiệm, theo con biết, trong sự các linh mục và giám mục Việt Nam hiện đại, rồi ít người công khai lên tiếng với hiện tình đời thế. Còn giờ sự hôm nay Đấng Cha đang sống trong thế, trong thị cách một giám mục, liệu Đấng Cha có nói năng thế này và như một Đấng Cha đã làm không thì không ai biết.

Những đời không thể hoài nghi là qua bài giảng của Đấng Cha, ngoài tính thế này và can đảm, Đấng Cha còn cho thấy lòng người bó thối tha với quê hương, đời thế, với người nghèo, người bị áp bức, bóc lột, người bó với thế của thế quốc. Nếu vì chúng áp lực quá nặng mà các giám mục sống thị Việt Nam không dám như một lên tiếng bênh vực công lý, bênh vực thị do dân chúng, thì ít ra người dân cũng có quyền chế đời với các ngài nếu không phải là một sự đời thân như một thì ít là một sự thông cảm, một sự nâng đỡ, đời biết đời với nhân của biết

Một chút tâm tình với Đức cha Nguyễn Văn Long

Tác Giả: Pascal Nguyễn Ngọc Tánh ofm
Thứ Hai, 07 Tháng 5 Năm 2012 05:38

công, tham nhũng, một số giáo viên bỏ việc vì tiền lương thấp. Khi họ một ngày nào đó thanh giáo viên treo lơ lửng trên đầu mình những viên gạch của Giáo Hội Công Giáo chờ lo xây dựng vì lợi ích, không may có chút bụi vì số sống còn của dân tộc, liệu chúng ta có xứng đáng nhận mình là người Việt Nam? Chính lòng yêu thương, yêu đức giáo bào cùng với lòng tin cậy người Kitô hữu đã khiến Đức Cha thốt lên: “Như Thiên Chúa đã thốt hi vọng qua sự khốn khổ, sự chết và sự sống lại của Đức Kitô, Ngài cũng sẽ thốt hi vọng nơi những ai đứng về phía của công lý và sự thật. Chúng ta hãy vững tin và liên đới với nhau trong cùng một lý tưởng, một niềm tin, một mục đích là ngày khi hoàn thành chân thiện mỹ trên quê hương miền yêu.”

Xin cảm ơn Đức Cha đã cho con thêm niềm tin và sự hy sinh vì đoàn chiên, một tình yêu nhân ái công lý và sự thật, một người Việt Nam dù sống nơi xứ lạ quê người, vẫn nồng lòng với đức giáo bào, với quê cha đất tổ.

Kính thưa,

Sài Gòn, ngày 04 tháng 05 năm 2012
Pascal Nguyễn Ngọc Tánh ofm